

Số: 04/2025/QĐST-KDTM

Thành phố Sơn La, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2025/TLST-KDTM, ngày 21 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N. Địa chỉ: Số B, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Mai Thúy P - chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - chi nhánh thành phố S. Địa chỉ: Số I, đường T, tổ D, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La (quyết định uỷ quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022).

Đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Đại T - chức vụ: Phó giám đốc A1 chi nhánh thành phố S. Địa chỉ: Số I, đường T, tổ D, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La (giấy uỷ quyền số 13a/UQ-NHNo.TP-TH ngày 12/12/2024).

Bị đơn: Ông Hoàng A (đã chết) và bà Nguyễn Thúy Đ, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ F, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả nợ:

Bà Nguyễn Thúy Đ có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng N theo Hợp đồng tín dụng số 7901LAV202300591 ký ngày 13/04/2023 và báo cáo đề xuất giải ngân kèm giấy nhận nợ, tính đến ngày 21/3/2025 là: **1.350.770.989** (*Một tỷ ba trăm năm mươi triệu bảy trăm bảy mươi nghìn chín trăm tám mươi chín đồng*). Trong đó: Nợ gốc 1.191.000.000 (*Một tỷ một trăm chín mươi một triệu đồng*), nợ lãi 159.770.980 (*Một trăm năm mươi chín triệu bảy trăm bảy mươi nghìn chín trăm tám mươi đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo ngày 21/3/2025 cho đến khi thi hành án xong số tiền trên, bị đơn bà Nguyễn Thúy Đ còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 7901LAV202300591 ký ngày 13/04/2023 cho đến khi thanh toán nợ xong.

Trường hợp bà Nguyễn Thúy Đ không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì ngân hàng N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 13.2020/HĐTC ngày 29/04/2020.

Tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: 156d; Tờ bản đồ: 96-S, tại địa chỉ: Tổ F, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số V 854354, sổ vào sổ cấp GCN: 85 QSDĐ/số 482/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân thị xã S (nay là thành phố S), tỉnh Sơn La cấp ngày 04/9/2003 mang tên ông Hoàng A.

(Có sơ đồ đo đạc thực tế ngày 13/3/2025 kèm theo).

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Bên vay đối với ngân hàng N. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thúy Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho ngân hàng N.

2.2 Về chi phí tố tụng:

Bà Nguyễn Thúy Đ phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp là 7.500.000 (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền xem xét thẩm định tại chỗ trên, bà Nguyễn Thúy Đ có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền xem xét thẩm định là 7.500.000 (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

2.3 Về án phí:

Bà Nguyễn Thúy Đ phải chịu 26.261.000 (*Hai mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi một nghìn đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho ngân hàng N tạm ứng án phí đã nộp là 25.698.000 (*Hai mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002635 ngày 21/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phụng